

Số: 164/NQ-HĐND

Tam Đường, ngày 23 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Dừng chủ trương đầu tư; điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách nhà nước

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG
KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BẢY (CHUYÊN ĐỀ), KHOÁ XXI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu về việc điều chỉnh kế hoạch vốn và bổ sung danh mục dự án đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện Tam Đường về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách trung ương thực hiện các chương trình Mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND huyện Tam Đường về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 107/NQ-HĐND ngày 04/11/2023 của HĐND huyện Tam Đường quyết định chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 04/11/2023 của HĐND huyện Tam Đường về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 154/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 của HĐND huyện Tam Đường quyết định chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;



Căn cứ Nghị quyết số 155/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 của HĐND huyện Tam Đường bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 156/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 của HĐND huyện Tam Đường về Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2025;

Sau khi xem xét Tờ trình số 488/TTr-UBND ngày 02/4/2025 của UBND huyện; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND huyện và ý kiến của các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Dừng chủ trương đầu tư; điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách nhà nước, như sau:

1. Dừng chủ trương đầu tư 05 danh mục dự án, trong đó

a) Dừng chủ trương đầu tư đối với 03 danh mục dự án tại Nghị quyết số 107/NQ-HĐND ngày 04/11/2023 của HĐND huyện Tam Đường, bao gồm:

- Danh mục dự án: Xây dựng Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Bản Bo, huyện Tam Đường.

- Danh mục dự án: Hệ thống xử lý nước thải khu trung tâm Thị trấn Tam Đường.

- Danh mục dự án: Đầu tư xây dựng bãi chôn lấp rác thải xã Bản Bo, huyện Tam Đường.

b) Dừng chủ trương đầu tư đối với 02 danh mục dự án tại Nghị quyết số 154/NQ-HĐND ngày 20/12/2024 của HĐND huyện Tam Đường, bao gồm:

- Danh mục dự án: Nâng cấp đường giao thông lên bản Sin Câu xã Thèn Sin, huyện Tam Đường.

- Danh mục dự án: Nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ trường TH&THCS xã Sơn Bình, huyện Tam Đường.

2. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách nhà nước, trong đó

a) Nguồn ngân sách địa phương

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn: 32.158,7 triệu đồng/06 dự án, bao gồm:
- + Nguồn hỗ trợ để XD huyện Nông thôn mới: 20.745 triệu đồng/03 dự án;
- + Nguồn hỗ trợ để huyện hoàn thành các tiêu chí đạt chuẩn Nông thôn mới: 9.100 triệu đồng/02 dự án;
- + Nguồn xây dựng cơ bản tập trung: 2.313,7 triệu đồng/01 dự án.
- Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn: 13.163,186 triệu đồng/08 dự án, bao gồm:
- + Nguồn xây dựng cơ bản tập trung: 2.313,7 triệu đồng/01 dự án;
- + Nguồn hỗ trợ để xây dựng huyện nông thôn mới: 10.849,486 triệu đồng/07 dự án.
- Dự kiến phân bổ chi tiết sau hoặc thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền: 18.995,514 triệu đồng.

b) Nguồn ngân sách trung ương thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn: 572 triệu đồng/22 dự án
- Bổ sung kế hoạch vốn: 572 triệu đồng/01 dự án

(Có các biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao

1. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện và các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được HĐND huyện Tam Đường khóa XXI, kỳ họp thứ 27 thông qua ngày 23/4/2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- TT: Đảng ủy, HĐND các xã, thị trấn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.



Tân Thị Quế

BIỂU CHI TIẾT 01

Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số 169/NQ-HĐND ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng nhân dân huyện Tam Đường)

STT		Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT dự kiến	Quy mô	Tổng mức đầu tư	Trong đó		KH đầu tư công giai đoạn 2021-2025	Điều chỉnh kế hoạch vốn		KH đầu tư công giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
							NSTW	NSDP			Giảm	Tăng	
TỔNG CỘNG													
I		Điều chỉnh giảm											
I		Nguồn hỗ trợ để XD huyện Nông thôn mới											
1		Xây dựng Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Bản Bo, huyện Tam Đường	Xã Bản Bo	2025	Quy hoạch chi tiết điểm dân cư nông thôn gắn với phát triển du lịch	2.000		2.000	54.095,6	32.158,7		32.158,7	54.095,6
2		Hệ thống xử lý nước thải khu trung tâm Thị trấn Tam Đường	Thị trấn Tam Đường	2024-2025	chiều dài khoảng 4km, Bm=4m; Bm=2,5m, mặt đường bê tông (500m bố trí 1 điểm tránh xe); Ngầm trần; Hệ thống cống, rãnh thoát nước bề tổng; Kè gia cố taluy	17.367		17.367	42.001	32.158,7		-	9.842,3
3		Đầu tư xây dựng bãi chôn lấp rác thải xã Bản Bo	Xã Bản Bo	2025	Đầu tư xây dựng bãi chôn lấp rác thải xã Bản Bo bao gồm các hạng mục: Hồ chôn lấp rác thải; hệ thống thu gom, xử lý nước rỉ rác và các hạng mục phụ trợ khác...	2.000		2.000	21.367	20.745,0		-	622,0
2		Nguồn hỗ trợ để huyện hoàn thành Nông thôn mới											
1		Nâng cấp đường giao thông lên bản Sìn Cầu xã Thèn Sìn, huyện Tam Đường	xã Thèn Sìn	2025	Chiều dài tuyến khoảng L=2,8km	6.000		6.000	9.100	9.100,0		-	-
2		Nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ trường TH&THCS xã Sơn Bình, huyện Tam Đường	xã Sơn Bình	2025	Xây dựng Nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ	3.100		3.100	3.100	3.100,0			-
3		Nguồn xây dựng cơ bản tập trung				13.900	0	13.900	11.534	2.313,7		-	9.220,3
1		Trụ sở làm việc Thị trấn Tam Đường	TT Tam Đường	2023-2025	DD cấp III' * Nhà trụ sở làm việc: Nhà cấp III - 03 tầng; Sxd = 299,4m2; Ss = 817,6m2 Nhà văn hóa thể thao: Nhà cấp III - 01 tầng; Sxd= 621,8m2; Ss = 751,5m2 Nhà bếp ăn: Nhà cấp III - 1 tầng; Sxd=143,3m2; Ss = 172,7m2 Các hạng mục phụ trợ gồm: Nhà để xe; cống, tường rào; bể nước; sân nền; kè; sân bê tông; bồn hoa; rãnh thoát nước; hệ thống cấp điện, cấp nước ngoài nhà phủ dũ các công trình cũ...	13.900		13.900	11.534	2.313,7			9.220,300
II		Điều chỉnh tăng											
I		Nguồn xây dựng cơ bản tập trung				85.460	40.362	45.098	12.094,6	-		32.158,700	44.253,255
						7.900	0	7.900	5.031	-		2.313,700	7.344,255



ĐVT: Triệu đồng

[Handwritten signature]

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT dự kiến	Quy mô	Tổng mức đầu tư	Trong đó		KH đầu tư công giai đoạn 2021-2025	Điều chỉnh kế hoạch vốn		KH đầu tư công giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
						NSTW	NSDP		Giảm	Tăng		
1	Dự án Cải tạo khuôn viên và các hạng mục phụ trợ hồ Mương Lư, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường	TT Tam Đường	2024-2025	“a. Sân khấu ngoài trời: Diện tích xây dựng khoảng 1.012,9m2. Diện tích sân khoảng 1.033,2m2; gồm các hạng mục: Sân diễn + sân khấu chính, hậu đài, hồ nhạc và Cầu vào sân. Các hạng mục phụ trợ Khán đài; đường dạo ven hồ, 02 Khu vệ sinh công cộng; cấp điện, cấp nước; bậc lên xuống; sân nền; hệ thống điện chiếu sáng, trang trí quanh hồ; rãnh thoát nước, kênh thủy lợi...”	7.900			7.900	5.030,6		2.313,700	7.344,255
2	Nguồn hỗ trợ để XD huyện Nông thôn mới				77.560,000	40.362,000	37.198,000	7.064,000	-	10.849,486	17.913,486	
1	Dự án Trụ sở làm việc Thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường	TT Tam Đường	2023-2025	DD cấp III' * Nhà trụ sở làm việc: Nhà cấp III - 03 tầng; Sxd = 299,4m2; Ss = 817,6m2 Nhà văn hóa thể thao: Nhà cấp III – 01 tầng, Sxd= 621,8m2; Ss = 751,5m2 Nhà bếp ăn: Nhà cấp III – 1 tầng, Sxd=143,3m2; Ss = 172,7m2 Các hạng mục phụ trợ gồm: Nhà để xe, công, tường rào; bể nước; sân nền; kê; sân bê tông; bó bồn hoa; rãnh thoát nước; hệ thống cấp điện, cấp nước ngoài nhà phá dỡ các công trình cũ...	13.900			13.900			2.737,347	2.737,347
2	Nước sinh hoạt bản Phìn Ngan Lao Chải- Phìn Ngan Xin Chải	xã Tả Lèng	2025		6.000			6.000			4.213,000	4.213,000
3	Trung tâm Giáo dục- Thường xuyên	xã Bình Lư	2023-2025	Đầu tư xây dựng các phòng thuộc trung tâm và các công trình phụ trợ khác	6.500	4.550		1.950	751,0		332,157	1.083,157
4	Đầu tư Trung tâm Văn hóa- Thể thao huyện	Huyện Tam Đường	2023-2025	XD hội trường 350 chỗ ngồi, bể bơi 200m ² và các hạng mục phụ trợ	13.000	9.100		3.900	1.683,0		1.031,662	2.714,662
5	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Bàn Giang- Nùng Nàng và các công trình trên tuyến	Xã Bàn Giang; Nùng Nàng	2023-2025	Bê tông hóa tuyến đường, chiều dài 7,6km; XD mới cầu bê tông và đường dẫn 2 đầu cầu	18.200	12.740		5.460	2.053,0		713,762	2.766,762
6	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường QL4D- Tả Lèng- San Tra Mán, xã Tả Lèng	Xã Tả Lèng	2023-2025	Nâng cấp mặt đường và công trình trên tuyến	9.560	6.692		2.868	1.214,0		476,877	1.690,877
7	Nâng cấp cải tạo tuyến đường Khun Há	Xã Khun Há	2023-2025	Nâng cấp mặt đường và công trình trên tuyến L=5,6km	10.400	7.280		3.120	1.363,0		1.344,681	2.707,681
III	Dự kiến phân bổ chỉ tiết sau hoặc thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền										18.995,514	18.995,514



BIỂU CHI TIẾT 02

Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

(Kèm theo Nghị quyết số 169/NQ-HĐND ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng nhân dân huyện Tam Đường)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Kế hoạch vốn đầu tư NSTW đã giao giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn điều chỉnh		Kế hoạch vốn đầu tư NSTW giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư
					Số quyết định ngày, tháng, năm	TMĐT				Tăng	Giảm		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	
TỔNG CỘNG													
I	Điều chỉnh giảm					21.657	21.657	21.085	572	572	21.085		
	Các dự án khởi công năm 2022					21.085	21.085	21.085	572	0	20.513		
						9.775	9.775	9.775	330		9.445		
1	Nâng cấp đường trục bản Cốc Phung xã Bản Bo	Bản Cốc Phung, xã Bản Bo	0,8 km	2022-2023	2681.12.8.2022	804		804	29		775	Ban QLDA huyện Tam Đường	
2	Đường giao thông nội đồng Bãi trâu bản Bản Giang	Xã Bản Giang	0,9 km	2022-2023	2682.05.8.2022	804		804	7		797	Ban QLDA huyện Tam Đường	
3	Cứng hóa đường ra khu sản xuất Chè bản Lở Thàng 1 + Bản Lở Thàng 2 + Bản Đông Phong	Xã Thèn Sin	0,8 km	2022-2023	2683.12.8.2022	804		804	12		792	Ban QLDA huyện Tam Đường	
4	Làm đường nội đồng bản Thèn Pá (Điểm đầu ruộng Giàng A Sinh - điểm cuối ruộng Giàng A Hờ)	Xã Tả Lềng	0,5 km	2022-2023	2684-12/8/2022	550		550	8		542	Ban QLDA huyện Tam Đường	
5	Làm đường nội đồng bản Thèn Pá (khu Hàng A Mái)	Xã Tả Lềng	0,9 km	2022-2023	2685-12/8/2022	1.186		1.186	48		1.138	Ban QLDA huyện Tam Đường	
6	Đường nội đồng bản Sin Cầu, xã Giang Ma	Xã Giang Ma	0,8 km	2022-2023	2686-12/8/2022	836		836	38		798	Ban QLDA huyện Tam Đường	
7	Đường trục bản Ngải Chù	Xã Giang Ma	0,43 km	2022-2023	2687-12/8/2022	900		900	21		879	Ban QLDA huyện Tam Đường	
8	Đường trục bản Chu Va 6 xã Sơn Bình, huyện Tam Đường	Xã Sơn Bình	1,1 km	2022-2023	2688-12/8/2022	1.306		1.306	58		1.248	Ban QLDA huyện Tam Đường	
9	Đường nội bản Chu Va 6	Xã Sơn Bình	0,25 km	2022-2023	2689-12/8/2022	430		430	2		428	Ban QLDA huyện Tam Đường	
10	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường trục bản Coóc Ngọc	Xã Nà Tăm	0,36 km	2022-2023	2690-12/8/2022	821		821	47		774	Ban QLDA huyện Tam Đường	
11	Đầu tư, sửa chữa nâng cấp tuyến đường trục bản Nà Ít	Xã Nà Tăm	0,25 km	2022-2023	2691-12/8/2022	530		530	13		517	Ban QLDA huyện Tam Đường	



[Handwritten signature]

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Kế hoạch vốn đầu tư NSTW đã giao giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn điều chỉnh		Kế hoạch vốn đầu tư NSTW giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư
					Số quyết định ngày, tháng, năm	TMĐT				Tăng	Giảm		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW						
12	Sửa chữa mương thủy lợi Nà Lóc bản Nà Khum	Xã Bản Hòn	1,2 km	2022-2023	32-12/8/2022	400	400	400	45		355	UBND xã Bản Hòn	
13	Bê tông nền Sân và xây dựng các công trình phụ trợ nhà Văn Hóa bản Đông Pao 1	Xã Bản Hòn	610 m2	2022-2023	31-12/8/2022	404	404	404	2		402	UBND xã Bản Hòn	
	Các dự án khởi công năm 2023					11.310	11.310	11.310	242		11.068		
14	Làm đường lên bản cũ Hoa Di Hồ	Xã Bản Hòn	3 km	2023-2025	4067-13/12/2022	2.216	2.216	2.216	65		2.151	Ban QLDA huyện Tam Đường	
15	Xây dựng nhà thi đấu đa năng xã Nùng Nàng	Xã Nùng Nàng	Nhà cấp IV diện tích 200 m2	2023-2024	4084-13/12/2022	1.000	1.000	1.000	17		983	Ban QLDA huyện Tam Đường	
16	Cứng hóa đường ra khu sản xuất bản Nà Đông	Xã Thèn Sin	5 km	2023-2024	4068-13/12/2022	2.216	2.216	2.216	100		2.116	Ban QLDA huyện Tam Đường	
17	Đường nội đồng nối lên bản Ma Sao Phìn	Xã Khun Há	1,1 km	2023-2024	791.12.12.2022	1.216	1.216	1.216	11		1.205	UBND xã Khun Há	
18	Đường giao thông nội đồng bản Nà Bò đi bãi cam	Xã Bản Giang	0,6 km	2023-2024	97.12.12.2022	600	600	600	2		598	UBND xã Bản Giang	
19	Đường giao thông nội đồng bản Suối Thầu	Xã Bản Giang	0,4 km	2023-2024	98.12.12.2022	500	500	500	9		491	UBND xã Bản Giang	
20	Đường nội đồng bản Sĩ Thầu Chải	Xã Hồ Thầu	0,7 km	2023-2024	271.12.12.2022	1.246	1.246	1.246	7		1.239	UBND xã Hồ Thầu	
21	Đường nội đồng vùng chè bản Hua Sáng	Xã Bản Bo	1,0 km	2023-2024	125.12.12.2022	816	816	816	15		801	UBND xã Bản Bo	
22	Nhà văn hóa cụm khu dân cư bản Nà Khan, Nà Phát	Xã Bình Lư	DD cấp IV	2023-2024	1076.12.12.2022	1.500	1.500	1.500	16		1.484	UBND xã Bình Lư	
II	Điều chỉnh tăng (Bổ sung)					572	572	572		572	572		
1	Đường ngõ bản Tà Chải	Xã Hồ Thầu	0,52 km	2025		572	572	572		572	572	UBND xã Hồ Thầu	